



LỊCH THI LẠI HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2024 - 2025
Bậc đào tạo: TRUNG CẤP - KHOA 2024 (T4)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	24T4-THU; ANM; QTM; LTM; TKW	0714002845		51	Cơ sở dữ liệu	3	15/07/2025	90	07H30	Tự luận	H1.2 - 02
2	24T4-ĐCN	0714000295		10	Trang bị điện	3	15/07/2025	90	07H30	Tự luận	
3	24T4-	0714001065		44	Pháp luật	3	15/07/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	L01-01
4	24T4-CNÔ	0714001621		9	Hệ thống điện và điện tử Ôtô	3	15/07/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
5	24T4-CBT	0714002290		7	Kỹ thuật Cơ điện tử	3	15/07/2025	90	07H30	Tự luận	
6	24T4-ĐHD	0714002901		22	Kỹ thuật lập trình	3	15/07/2025	90	10H00	Tự luận	H1.2 - 02
7	24T4-LTM	0714003092		4	Lập trình cơ sở dữ liệu	3	15/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
8	24T4-TĐH	0714002720		1	Tự động hóa quá trình công nghệ	3	15/07/2025	90	10H00	Tự luận	
9	24T4-	0714003670		23	Giáo dục Chính trị	3	15/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	L01-01
10	24T4-CCK	0714003179		4	Công nghệ chế tạo máy	3	15/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
11	24T4-CNÔ	0714001629		26	Lý thuyết gầm Ôtô	3	15/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
1	24T4-KLB; QKS; QNH	0714002281		14	An ninh - an toàn trong nhà hàng, khách sạn	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	24T4-KTD	0714002016		4	Báo cáo thuế	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	
3	24T4-NNA	0714003853		2	Tiếng Anh Du lịch và Khách sạn	4	16/07/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
4	24T4-LDL; KML; VSL	0714002411		4	Tính toán thiết bị trao đổi nhiệt	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	
5	24T4-LGT	0714003724		4	Dịch vụ giao nhận vận tải quốc tế	4	16/07/2025	60	13H00	Tự luận	
6	24T4-ĐTC	0714001691		3	Điện tử công nghiệp	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 02
7	24T4-ĐĐT; ĐCN; TĐH	0714002072		6	Máy điện	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	
8	24T4-TMD	0714003749		3	Quản trị chuỗi cung ứng trong TMĐT	4	16/07/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
9	24T4-QTD	0714003832		3	Quản trị dự án đầu tư	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	
10	24T4-MTT	0714003520		1	Thiết kế tạo mẫu thời trang	4	16/07/2025	90	13H00	Tự luận	
11	24T4-TĐH	0714000039		2	Điện tử công suất	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 01
12	24T4-KXD	0714003856		3	Đo bóc khối lượng công trình	4	16/07/2025	60	15H30	Tự luận	
13	24T4-NTN	0714003846		1	Độc 1	4	16/07/2025	60	15H30	Tự luận	
14	24T4-NNA	0714003852		3	Độc 2	4	16/07/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
15	24T4-QNH	0714003841		4	Quản trị nhà hàng	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	
16	24T4-LGT	0714003725		6	Khai thác vận tải	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	
17	24T4-ĐCN	0714001688		5	Kỹ thuật lắp đặt điện	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	C2.2 - 02
18	24T4-CĐT	0714002291		2	Kỹ thuật thủy lực - khí nén	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	
19	24T4-QKS	0714003663		2	Nghiep vụ văn phòng	4	16/07/2025	90	15H30	Tự luận	
20	24T4-NHQ	0714003738		1	Kĩ năng làm bài TOPIK	4	16/07/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
21	24T4-LDL; KML; VSL	0714001930		2	Kỹ thuật điều hòa không khí	4	16/07/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	
1	24T4-ĐTC; TĐH	0714001674		2	Lập trình PLC	5	17/07/2025	90	07H30	Tự luận	C2.2 - 02
2	24T4-QLH; QDL	0714002531		1	Luật du lịch Việt Nam	5	17/07/2025	60	07H30	Tự luận	
3	24T4-KTD; QTD	0714002082		2	Luật kinh tế	5	17/07/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
4	24T4-QDL; QLH	0714003835		2	Nghiep vụ thanh toán	5	17/07/2025	90	07H30	Tự luận	
5	24T4-NTN	0714003746		1	Ngữ pháp 2	5	17/07/2025	90	07H30	Tự luận	
6	24T4-NNA	0714003848		3	Ngữ pháp Tiếng Anh 2	5	17/07/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên giấy	
7	24T4-KTD	0714003333		1	Kế toán tài chính 1	5	17/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
8	24T4-NTN	0714003845		1	Hán tự 2	5	17/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
9	24T4-NNA	0714003814		2	Tiếng Anh Đàm phán	5	17/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên giấy	
10	24T4-QTD	0714003686		2	Quản trị bán hàng	5	17/07/2025	90	10H00	Tự luận	
11	24T4-QKS	0714003644		4	Quản trị chất lượng dịch vụ	5	17/07/2025	90	10H00	Tự luận	
12	24T4-QDL	0714003836		1	Quản trị du lịch MICE	5	17/07/2025	90	10H00	Tự luận	
1	24T4-MTT	0714000909		3	Thiết kế trang phục 1	6	18/07/2025	90	13H00	Tự luận	C2.2 - 01
2	24T4-KTD	0714002083		1	Thương mại điện tử	6	18/07/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
3	24T4-ĐĐT	0714002287		1	Lập trình PLC	6	18/07/2025	90	13H00	Tự luận	
4	24T4-NTN	0714003515		1	Văn hóa Nhật Bản	6	18/07/2025	60	13H00	Trắc nghiệm trên giấy	
5	24T4-LGT	0714002242		5	Thuế	6	18/07/2025	60	13H00	Tự luận	
6	24T4-NNA	0714003849		7	Viết 1	6	18/07/2025	60	13H00	Tự luận	
7	24T4-NTN	0714003258		2	Kỹ năng thuyết trình	6	18/07/2025	60	15H30	Vấn đáp	

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
8	24T4-NNA	0714003850		3	Nghe 2	6	18/07/2025	60	15H30	Trắc nghiệm trên giấy	C2.1 - 02
9	24T4-NTN	0714003844		2	Nghe nói 2	6	18/07/2025	90	15H30	Tự luận	
10	24T4-NNA	0714003851		3	Nói 2	6	18/07/2025	60	15H30	Vấn đáp	
CÁC MÔN THI PHÒNG MÁY											
1	24T4-	0714003675	1	33	Tin học	2	14/07/2025	90	13H00	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
2	24T4-	0714003675	2	33	Tin học	2	14/07/2025	90	15H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
3	24T4-CCK	0714001639		12	Lập trình CNC	4	16/07/2025	120	08H00	Tự luận trên máy tính	L03-01A
4	24T4-LTM; THU; TKW	0714002929		18	Thiết kế Web	6	18/07/2025	120	07H30	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
5	24T4-KTD	0714002146		3	Kế toán trên Excel	6	18/07/2025	90	07H30	Tự luận trên máy tính	
6	24T4-CMT	0714002903		1	Mạng máy tính và QTM	6	18/07/2025	60	07H30	Trắc nghiệm trên máy	
7	24T4-LTM; TKW	0714002999		8	Lập trình hướng đối tượng	6	18/07/2025	120	10H00	Tự luận trên máy tính	E2.1 - 02
8	24T4-CMT	0714003866		1	Kỹ thuật số	6	18/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	
9	24T4-QTM	0714003865		2	Quản trị mạng trên Linux	6	18/07/2025	60	10H00	Trắc nghiệm trên máy	
CÁC MÔN TIÊU LUẬN											
1	24T4-TKD	0714002872		5	Nguyên lý tạo hình	SINH VIÊN LIÊN HỆ GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ BIẾT THỜI GIAN NỘP BÀI					
2	24T4-CMT	0714003867		4	Sửa chữa máy tính						
3	24T4-THU	0714003439		7	Thiết kế UI/UX						
4	24T4-ANM; QTM	0714002946		2	Thiết lập hệ thống mạng						
5	24T4-KLB	0714003780		1	Lập kế hoạch kinh doanh						
6	24T4-KLB	0714002738		1	Nghệp vụ chế biến món ăn						
7	24T4-QKS	0714003827		2	Nghệp vụ nhà hàng trong khách sạn						
8	24T4-QNH1	0714003840		1	Nghệp vụ phục vụ các loại tiệc						

LƯU Ý:
* ĐỐI VỚI CÁC MÔN THỰC HÀNH, ĐỒ ÁN SINH VIÊN THI LẠI LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN BỘ MÔN ĐỂ THỰC HIỆN BÀI THI LẠI.
* SINH VIÊN PHẢI THỰC HIỆN ĐỒNG PHỤC ĐÚNG QUY ĐỊNH VÀ MANG THEO THẺ SINH VIÊN HOẶC CĂN CƯỚC CÔNG DÂN ĐỂ CÁN BỘ COI THI KIỂM TRA.
* SINH VIÊN PHẢI ĐÓNG LỆ PHÍ THI LẠI TRƯỚC KHI THI.

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG